

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA,
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 37/2018/HS-ST

Ngày: 21-11-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Văn Hải.
2. Ông Nguyễn Xuân Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mỹ Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Phan Lê Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2018/TLST - HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân H, sinh ngày: 27/02/1996 tại thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Phụ xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân H2 và bà Võ Thị T; Gia đình có ba anh em ruột; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Đỗ Thị L, sinh năm: 1988. Địa chỉ: thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

* *Người làm chứng:* Ông Võ Thái S, sinh năm: 1969. Địa chỉ: thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản Cáo trạng số 36/CT - VKSHH ngày 16/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự 2015 về hành vi phạm tội như sau:

Chiều ngày 16/7/2018, Nguyễn Xuân H đón xe khách từ nhà mình lên xã Tân Long và đến nhà chị Đỗ Thị L mượn xe mô tô để đi chơi (Hải là phụ xe cho chị Lan). Chị L giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn trắng xám, số khung 5P10DY348672, số máy 55P1 – 348676 (không gắn biển số) cho H mượn và dặn H sáng hôm sau lên xã Tân Thành xin một ít thùng giấy cát tông và bao ni lon để chị L đóng hàng tạp hóa đưa về thành phố Đông Hà.

Khoảng 10 giờ ngày 17/7/2018, H điều khiển xe mô tô nói trên đến bờ sông Sê Pôn thuộc thôn N, xã T để xin túi ni lon và thùng giấy cát tông thì gặp một người phụ nữ đeo khẩu trang bịt kín mặt (quá trình điều tra không xác định được lai lịch) đang đóng 04 két thuốc lá ngoại hiệu JET (2000 bao) và 01 két thuốc lá ngoại hiệu Hero (500 bao) vào hai bao gai và hai túi ni lon màu đen. Khi thấy Hải, người phụ nữ này hỏi thuê H chở số thuốc lá nói trên về gần cây xăng làng Vây thuộc xã Tân Lập với giá 150.000đồng, H đồng ý và cùng người phụ nữ đó đưa hai bao gai và một túi ni lon lên yên xe rồi dùng dây cao su buộc lại, còn một túi ni lon H để trên giá để hàng trước yên xe. Người phụ nữ đó dặn H *“về đến nơi sẽ có người đến nhận và trả tiền công”*. Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi H đang điều khiển xe trên đường liên thôn thuộc thôn N, xã T đi ra Quốc lộ 9 thì bị lực lượng Cảnh sát kinh tế Công an huyện Hướng Hóa phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật gồm:

2000 bao thuốc lá ngoại hiệu JET và 500 bao thuốc lá ngoại hiệu Hero, loại 20 điếu/gói; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn trắng xám, số khung 5P10DY348672, số máy 55P1 – 348676 (không gắn biển số) đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 533/C54C(Đ4) ngày 26/7/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng thuộc Viện khoa học hình sự kết luận:

2000 (hai nghìn) bao thuốc lá mang nhãn hiệu JET, loại 20 điếu/bao gửi giám định đều là thuốc lá điều thành phẩm nhãn hiệu JET, được sản xuất tại nước ngoài và 500 (năm trăm) bao thuốc lá mang nhãn hiệu HERO, loại 20 điếu/bao gửi giám định đều là thuốc lá điều thành phẩm nhãn hiệu HERO, được sản xuất tại nước ngoài.

Hoàn lại đối tượng sau giám định được niêm phong trong 05 (năm) thùng cát tông, bên ngoài có dán giấy niêm phong, trên có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chữ ký và tên của Phạm Phú Quảng và Trần Văn Năm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng thuộc Viện khoa học hình sự nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 áp dụng hình phạt chính là phạt tiền xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H mức phạt từ 30.000.000đồng – 40.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47; khoản 2 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tiêu hủy số lượng thuốc lá là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành còn lại sau giám định. Trả lại cho chị Đỗ Thị L là chủ sở hữu hợp pháp do không biết bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội 01 xe mô tô mà bị cáo đã sử dụng.

Và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đỗ Thị L đề nghị được nhận lại tài sản là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn trắng xám, số khung 5P10DY348672, số máy 55P1 – 348676 (không gắn biển số) vì không biết bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Ngày 17/7/2018, Nguyễn Xuân H đã có hành vi vận chuyển 2000 bao thuốc lá mang nhãn hiệu JET và 500 bao thuốc lá mang nhãn hiệu HERO là thuốc lá điều thành phẩm được sản xuất tại nước ngoài của một người phụ nữ (không xác định được lai lịch) từ bờ sông Sê Pôn (thuộc thôn N, xã T) lên đường liên thôn N, xã T để lấy tiền công.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại đối với loại hàng hoá thuộc ngành, nghề kinh doanh có điều kiện tại Việt Nam. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 nên cần áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tiền được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 BLHS 2015 cũng đủ giáo dục, răn đe bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Xét thấy chị Đỗ Thị L không biết bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội, nên cần trả lại cho người quản lý hợp pháp là chị Đỗ Thị L :01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn trắng xám, số khung 5P10DY348672, số máy 55P1 – 348676 (*không gắn biển số*) đã qua sử dụng.

Số lượng thuốc lá còn lại sau giám định được niêm phong trong 05 (*năm*) thùng cát tông, bên ngoài có dán giấy niêm phong, trên có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chưa kiểm tra chất lượng không sử dụng được cần tiêu hủy.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/10/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với chị Đỗ Thị L không biết việc Nguyễn Xuân H thực hiện hành vi phạm tội. Viện kiểm sát không truy tố là có căn cứ, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo khai nhận vận chuyển hàng cấm cho một người phụ nữ nhưng không biết rõ lai lịch nên không có cơ sở điều tra làm rõ và xử lý. Viện kiểm sát không truy tố, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 47; khoản 2 Điều 47; điểm a,b khoản 2 Điều 106; điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H số tiền: **35.000.000đồng** (*ba mươi lăm triệu đồng*).

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho chị Đỗ Thị L là người quản lý hợp pháp 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn trắng xám, số khung 5P10DY348672, số máy 55P1 – 348676 (*không gắn biển số*) đã qua sử dụng.

Tiêu hủy số lượng thuốc lá còn lại sau giám định được niêm phong trong 05 (*năm*) thùng cát tông, bên ngoài có dán giấy niêm phong, trên có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/10/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (21/11/2018).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện H.Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an H.Hóa;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS huyện H.Hóa;
- Cơ quan THAHS huyện H.Hóa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Phương